

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 36/2019/HSST.

Ngày: 18- 4 - 2019.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trung Trọng + Ông Lò Văn Quốc.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Dục – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2019/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Quàng Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1964 tại: Xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H N A, xã T L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Quàng Văn U (*Đã chết*) và bà Quàng Thị E, sinh năm: 1930; bị cáo có vợ là: Lương Thị T, sinh năm: 1967 và có 03 con (*Đều đã trưởng thành*); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2019 cho đến ngày 19/02/2019 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang cấm đi khỏi nơi cư trú, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Lò Thị H, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Bản C A, xã T L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/02/2019, Quàng Văn T (*Sinh năm 1964, trú tại: bản H N, xã T L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*) sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà một người quen bản Bai, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu thì điều khiển xe máy BKS: 26K4 – 9826 theo trục Quốc lộ 6 để về nhà, khi đến đoạn đường thuộc khu vực bản Củ, xã Tông Lạnh, Thuận Châu thì gặp tổ công tác phối hợp

giữa: Lực lượng cảnh sát giao thông – Trật tự và Cảnh sát hình sự - Kinh tế - Ma túy đang phối hợp nhiệm vụ tuần tra, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh trật tự trong dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019, tổ công tác gồm 05 đồng chí: Nguyễn Xuân Toàn, Đinh Công Hoàng, Trần Mạnh Dũng (*Cán bộ đội CSGT-TT*); Đỗ Huy Tuyền và Tòng Văn Hải (*Cán bộ đội HS-KT-MT*), khi tổ công tác phát hiện Quảng Văn T có biểu hiện điều khiển xe máy loạng choạng không đảm bảo an toàn giao thông nên đã giao nhiệm vụ cho đồng chí Đinh Công Hoàng ra tín hiệu yêu cầu Quảng Văn T dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của đối tượng. Kết quả kiểm tra cho kết quả nồng độ cồn trong khí thở của Quảng Văn T là 0,837 mg/ 01 lít khí thở, vi phạm điểm c khoản 8 Điều 6 Nghị định số: 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của chính phủ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về lỗi vi phạm nêu trên đối với Quảng Văn T, đồng thời tiến hành tạm giữ phương tiện giao thông đối với đối tượng về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tham gia giao thông đường bộ (*Điều khiển xe máy trong tình trạng đã sử dụng chất cồn quá mức cho phép*). Tuy nhiên Quảng Văn T đã không chấp hành việc ký biên bản vi phạm hành chính do tổ công tác lập mà có hành vi chống đối đó là đi bộ sang bên lề đường đối diện nhất lấy 01 con dao bầu mũi nhọn là dao chuyên dùng thái thịt của chị Lò Thị H đang để trên mặt bàn bán thịt, sau đó quay lại phía tổ công tác đuổi chém đồng chí Trần Mạnh Dũng (*Thành viên tổ công tác*) đang làm nhiệm vụ, thấy vậy đồng chí Dũng đã bỏ chạy dọc theo Quốc lộ 6 hướng Sơn La – Điện Biên, về phía đối tượng T thì không dừng lại mà tiếp tục cầm dao dọa chém đồng chí Dũng, khi đồng chí Dũng chạy được khoảng 300 m đến đoạn gần với cầu treo bản Hua Nà, xã Tông Lạnh thì có anh Trần Văn Bắc (*Sinh năm: 1987, cùng trú tại bản Hua Nà, xã Tông Lạnh*) chạy tới trước mặt đối tượng T để can ngăn không chế không cho đối tượng tiếp tục đuổi chém đồng chí Dũng nữa, mặc dù vậy Quảng Văn T vẫn không nghe mà đẩy anh Bắc ra một bên để tiếp tục dùng dao đuổi theo dọa chém đồng chí Dũng và khi đối tượng T truy đuổi đồng chí Dũng đến đầu cầu treo bản Hua Nà, thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu không chế bắt giữ. Vật chứng thu giữ từ đối tượng gồm:

- 01 con dao bầu mũi nhọn dài 33 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, lưỡi dao bầu có chiều dài 19 cm (*Vị trí rộng nhất 6,5 cm*), mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng;
- 01 chiếc xe máy BKS: 26 K4 – 9826;
- 01 ví giả da đã qua sử dụng;
- 01 giấy chứng minh nhân dân số: 050912298 mang tên Quảng Văn T;
- 01 giấy bảo hiểm xe máy số: 0045657 mang tên Quảng Văn T;
- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam: 105.000đ (*Một trăm linh năm nghìn đồng*) tạm giữ trong ví của Quảng Văn T.

Căn cứ vào hành vi vi phạm của Quảng Văn T, cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can Quảng Văn T để điều tra về hành vi Chống người thi hành công vụ.

Quá trình điều tra bị can Quảng Văn T đã khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/02/2019, tại khu vực bản Cù, xã Tông Lạnh, Thuận Châu, tỉnh Sơn La, khi đã bị tổ công tác cảnh sát giao thông phát hiện lập biên bản về lỗi vi phạm hành chính (*Điều khiển xe máy trong tình trạng đã uống rượu say*). Tuy nhiên đã không chấp hành việc ký biên bản vi phạm giao thông, mà đã có hành vi dùng hung khí (Dao bầu) dọa chém đồng chí Trần Mạnh Dũng là thành viên tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh trật tự trong dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT- VKS ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Quảng Văn T về tội: Chống người thi hành công vụ, theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Quảng Văn T, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 330 – các điểm i, s khoản 1 Điều 51 – khoản 2 Điều 51 - Điều 38, 65 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: Chống người thi hành công vụ và xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 12 đến 18 tháng và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T có ý kiến: Thừa nhận ngày 13/02/2019, do say rượu nên đã không chấp hành việc ký biên bản vi phạm luật giao thông đường bộ và còn có hành vi dùng dao bầu dọa chém Cảnh sát giao thông Trần Mạnh Dũng. Nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan – Lò Thị H có đơn xin vắng mặt, xét không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề xét xử vắng mặt chị Lò Thị H.

[2] Về nội dung: Ngày 13/02/2019, bị cáo Quảng Văn T (*Có căn cứ cơ sở lý lịch như trên*) điều khiển xe máy trong tình trạng cơ thể có nồng độ cồn là: 0,837 mg/ 01 lít khí thở. Là hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực Giao thông đường bộ. Tuy nhiên bị cáo đã không chấp hành việc ký biên bản vi phạm hành chính; do tổ công

tác Cảnh sát giao thông – Trật tự và Cảnh sát hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Thuận Châu đang làm nhiệm vụ lập mà còn có hành vi dùng dao bầu dọa chém thành viên tổ công tác là ông Trần Mạnh Dũng.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi đe dọa dùng vũ lực chống lại người thi hành công vụ là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Trần Mạnh Dũng, phù hợp với các chứng cứ là con dao bầu, băng Video ghi lại hành vi của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn T đã phạm vào tội: Chống người thi hành công vụ, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 330 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi; Hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, xã hội. Cụ thể là lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ; Làm suy giảm uy tín của Đảng, nhà nước; tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân về ý thức chấp hành pháp luật nhà nước. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, đủ mức trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo về ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật. Áp dụng khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tội phạm và hình phạt.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét nguyên nhân, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có phần do hạn chế trình độ văn hóa (02/10). Nhân thân bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó cần xem xét áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 – khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội đã thực sự ăn năn hối lỗi; hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo, trong khi bị cáo là lao động chính. Do vậy Hội đồng xét xử xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương lao động, sản xuất gánh vác một phần trách nhiệm với gia đình, theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; là phù hợp với nguyên tắc khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có ý thức tự cải tạo.

[7] Bị cáo đang được tại ngoại, do vậy thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án.

[8] Đối với ông Trần Mạnh Dũng là thành viên tổ công tác giao thông Công an huyện Thuận Châu đang làm nhiệm vụ là người bị bị cáo dùng dao bầu dọa chém, tuy nhiên chưa bị thiệt hại gì đến sức khỏe, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng gồm: 01 chiếc xe máy BKS: 26 K4 – 9826, 01 ví giả da; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy bảo hiểm xe máy và số tiền 105.000đ tạm giữ của bị cáo. Xét Cùng với việc xử phạt hành chính bị cáo về lỗi vi phạm luật giao thông đường bộ theo điểm c khoản 8 Điều 6 Nghị định số: 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của chính phủ, thì cơ quan Điều tra đã giao trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

- Đối với vật chứng là 01 con dao bầu đang tạm giữ. Kết quả điều tra xác định: Khi bị cáo say rượu chạy đến nhặt lấy trên mặt bàn bán thịt của chị Lò Thị H (*Bản Củ A, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu*) thì trong tình huống đó là một người phụ nữ chị H sẽ không thể và không buộc phải dành lại ngay con dao được. Do vậy cơ quan Điều tra không quy kết lỗi đối với chị H là có căn cứ. Tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa chị H có ý kiến không yêu cầu lấy lại con dao. Do đó cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là con dao nói trên.

[10] Bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 330 – các điểm i, s khoản 1 Điều 51 – khoản 2 Điều 51 – Điều 38, 65 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: Chống người thi hành công vụ.

- Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án (18/4/2019).

- Giao bị cáo Quảng Văn T cho UBND xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, nếu người được án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bầu mũi nhọn dài 33 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, lưỡi dao bầu có chiều dài 19 cm với vị trí rộng nhất 6,5 cm, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng.

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo biết quyền được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Báo cho và người có quyền lợi liên quan (Chị Lò Thị H) biết quyền được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt theo thủ tục hợp lệ./. /.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- UBND xã Tông Lạnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kỳ Việt